

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 683/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu T, sinh năm: 1988

Trú tại: 02 Lê Trung Đình, TP. Quy Nhơn, Bình Định

Bị đơn: Anh Phạm Văn C, sinh năm: 1982

Trú tại: 02 Lê Trung Đình, TP. Quy Nhơn, Bình Định.

Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ con chung: Chị Trần Thị Thu T và anh Phạm Văn C thống nhất: Giao con chung tên Phạm Ngọc Kim T, sinh ngày: 22/11/2018 và Phạm Ngọc Kim Q, sinh ngày: 02/10/2020 cho Trần Thị Thu Thảo trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T, anh C tự giải quyết, không yêu cầu Toà giải quyết

*Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

*Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.*

2. Án phí: Chị Trần Thị Thu T tự nguyện chịu 150.000 đồng và được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000264 ngày 14/8/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự TP. Quy Nhơn. Hoàn lại cho chị Trần Thị Thu T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- VKSND Tp.Quy Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Cao Thị Phương Thảo**